

Số: 23/2022/QĐST- HNGĐ

YT, ngày 02 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 giữa:

Chị Trần Thị Q, sinh năm 1989.

Anh Dịch Văn Đ, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Bản TĐ, xã XL, huyện YT, tỉnh BG.

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị Q và anh Dịch Văn Đ.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Vũ Thị Q và anh Dịch Văn Đ thống nhất thỏa thuận vợ chồng có 02 con chung là Dịch Thị Vi, sinh ngày 30/10/2008 và Dịch Thị Kiều, sinh ngày 26/12/2012 nay giao con chung là Dịch Thị Kiều cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao con chung là Dịch Thị Vi cho anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con chị Q, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản, công nợ: Chị Trần Thị Q và anh Địch Văn Đ tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Q phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Q đã nộp tại biên lai số 0008675 ngày 21/02/2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện YT thu. Xác nhận chị Q đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Hoàn trả chị Trần Thị Q số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận***

- Toà án nhân dân tỉnh BG;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BG
- Viện kiểm sát ND huyện YT;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện YT;
- UBND xã nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ;
- Công thông tin điện tử Tòa án.

#### **THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Vân Anh**